

H, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 87, Điều 280, Điều 282, Điều 357, Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 469 và khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24/5/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST-DS ngày 22/4/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị L - sinh năm: 1952.

Địa chỉ: Khu Th, thị trấn huyện H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Thương mại H

Địa chỉ: Khu T. thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công Ch – sinh năm 1963

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc Công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về số tiền nợ gốc*: Từ tháng 3 năm 2015 đến 21/01/2021, bà Trương Thị L và

Công ty Cổ phần Thương mại H, mà người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Công Ch, đã xác lập quan hệ vay tiền nhiều lần bằng hình thức lập Khế ước vay tiền, khi vay có thỏa thuận trả lãi nhưng bà L không yêu cầu thanh toán tiền lãi. Đến ngày 24/5/2021, Công ty Cổ phần Thương mại H còn nợ bà Trương Thị L, số tiền nợ gốc là 52.500.000đ (năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền nợ được Công ty Cổ phần Thương mại H có trách nhiệm trả tiền cho bà L hàng tháng, mỗi tháng là 10.000.000đ vào ngày 24 hàng tháng, thời gian trả nợ bắt đầu tính từ tháng 6/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền trên.

Trường hợp bên có nghĩa vụ trả tiền mà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ số tiền trả nợ theo kỳ hạn đã thỏa thuận, thì có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án để thi hành. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu lãi suất của số tiền chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án. Lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự có giá ngạch: Công ty Cổ phần Thương mại H có trách nhiệm chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi